

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KIỂM TOÁN

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

Năm 2016

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN KIỂM TOÁN CĂN BẢN

Ngành đào tạo: Kế toán

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

1. Tên học phần: Kiểm toán căn bản

2. Mã học phần: KIEMT 221

3. Số tín chỉ: 2 (2,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ ba

5. Phân bổ thời gian:

- Lên lớp: 30 tiết

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán

7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Thanh Thủy	0986.591.468	vuthuykinhte@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyen.neu@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com

8. Mô tả học phần:

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kiểm toán như: Khái niệm, đối tượng nghiên cứu của kiểm toán, phương pháp nghiên cứu, phân biệt được các tổ chức kiểm toán, cách thức kiểm toán và các loại gian lận và sai sót trong quá trình kiểm toán. Các phương pháp kiểm toán, quy trình kiểm toán và tổ chức công tác kiểm toán trong doanh nghiệp.

9. Mục tiêu học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản về bản chất và chức năng của kiểm toán, các	2	[1.2.1.2a]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	khái niệm cơ bản sử dụng trong kiểm toán, các phương pháp kiểm toán, quy trình kiểm toán.		
MT1.2	Vận dụng hệ thống các chuẩn mực kiểm toán theo quy định hiện hành.	3	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng tư duy, suy luận logic, khoa học, xác định được các nội dung kiểm toán trong doanh nghiệp.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng vận dụng các phương pháp, kỹ thuật kiểm toán để đánh giá về mức độ trung thực và hợp lý của số liệu trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng Chuẩn mực kiểm toán hiện hành.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày và phân tích được: Nội dung tổng quan về kiểm toán: Khái niệm, chức năng của kiểm toán, mục đích và phạm vi của kiểm toán; Quá trình phát sinh và phát triển của kiểm toán; Phân loại kiểm toán theo các tiêu thức khác nhau	3	[2.1.5]
CDR1.2	Nội dung các khái niệm cơ bản sử dụng trong kiểm toán: Cơ sở dẫn liệu; Hệ thống kiểm soát nội bộ; Gian lận và sai sót; Trọng yếu và rủi ro; Bảng	3	

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CĐR học phần trong CTĐT
	chứng kiểm toán.		
CĐR1.3	Nội dung các phương pháp kiểm toán: Khái niệm và đặc trưng của phương pháp kiểm toán cơ bản, nội dung phương pháp kiểm toán cơ bản; Khái niệm và đặc trưng của phương pháp kiểm toán tuân thủ, thử nghiệm chi tiết kiểm soát; Khái niệm lấy mẫu kiểm toán, quy trình lấy mẫu kiểm toán.	3	
CĐR1.4	Nội dung quy trình kiểm toán: Lập kế hoạch kiểm toán ; Yêu cầu và nguyên tắc khi thực hiện kiểm toán, nội dung thực hiện kiểm toán; Báo cáo kiểm toán, các sự kiện phát sinh sau ngày ký báo cáo kiểm toán.	4	
CĐR1.5	Nội dung tổ chức công tác kiểm toán: Tiêu chuẩn kiểm toán viên, quyền hạn và trách nhiệm kiểm toán viên; Tổ chức kiểm toán độc lập, tổ chức kiểm Nhà nước, tổ chức kiểm toán nội bộ.		
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được các hành vi gian lận và sai sót trong kiểm toán tại doanh nghiệp - Thực hiện xét đoán tính trọng yếu đối với các sai phạm của doanh nghiệp - Xét đoán và sử dụng bằng chứng kiểm toán trong doanh nghiệp 	4	[2.2.7]
CĐR2.2	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kỹ thuật kiểm toán cơ bản và kiểm toán tuân thủ để thực hiện các cuộc kiểm toán tại doanh nghiệp - Vận dụng các chuẩn mực kiểm toán để lập và phát hành báo cáo kiểm toán. 	4	
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1					CDR2		CDR3
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1
1	Chương 1. Tổng quan về kiểm toán 1.1. Bản chất của kiểm toán 1.2. Quá trình phát sinh và phát triển của kiểm toán 1.3. Phân loại kiểm toán	X				X	X		X
2	Chương 2. Các khái niệm cơ bản sử dụng trong kiểm toán 2.1. Cơ sở dẫn liệu 2.2. Hệ thống kiểm soát nội bộ 2.3. Gian lận và sai sót 2.4. Trọng yếu và rủi ro 2.5. Bằng chứng kiểm toán		X			X	X	X	X
3	Chương 3. Phương pháp kiểm toán 3.1. Phương pháp kiểm toán cơ bản 3.2. Phương pháp kiểm toán tuân thủ 3.3. Lấy mẫu kiểm toán			X		X	X	X	X
4	Chương 4. Quy trình kiểm toán 4.1. Lập kế hoạch 4.2. Thực hiện kiểm toán 4.3. Hoàn thành kiểm toán				X		X	X	X
5	Chương 5. Tổ chức công tác kiểm toán 5.1. Kiểm toán viên 5.2. Nội dung tổ chức công tác kiểm toán					X	X	X	X

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập cá nhân, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa học phần
CĐR2	Bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần
CĐR3	Bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, làm bài tập ở nhà, chuyên cần của sinh viên	- Mức độ tham dự lớp học, nhận thức, ý thức thảo luận. - Chuẩn bị bài tập về nhà.	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	Kiểm tra tự luận 01 bài (90 phút)	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi tự luận 01 bài (90 phút)	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Mức độ tham dự lớp học, nhận thức, ý thức thảo luận:
 - Tổ chức: Giảng viên lập danh sách sinh viên nhằm theo dõi và đánh giá ý thức, thái độ tích cực, chủ động của sinh viên trong quá trình học tập.
 - Nội dung: Đánh giá ý thức của sinh viên trong việc tham gia đầy đủ các buổi học có sự hướng dẫn của giảng viên, ý thức trong giờ học thông qua mức độ tham gia và sẵn sàng tham gia thảo luận của sinh viên.
 - Hướng dẫn đánh giá: Chấm điểm dựa trên số buổi đi học và số lần phát biểu xây dựng bài học. Thang điểm 10.
- Bài tập về nhà:
 - Tổ chức: Làm việc cá nhân và theo nhóm (mỗi nhóm 4 – 5 người).
 - Nội dung: Sinh viên được yêu cầu làm 5 – 10 bài tập mỗi chương.
 - Hướng dẫn đánh giá: Chấm điểm dựa trên lượng bài tập hoàn thành theo nhiệm vụ được giao. Thang điểm 10.
- Kiểm tra giữa học phần:
 - Hình thức: Làm bài kiểm tra cá nhân, hình thức tự luận, thời gian làm bài kiểm tra là 90 phút.

- Nội dung kiểm tra: Nội dung kiểm tra bao quát các nội dung các khái niệm sử dụng trong kiểm toán, các phương pháp kiểm toán, báo cáo kiểm toán, kiểm toán viên.

- Tổ chức đánh giá: Giảng viên giảng dạy chịu trách nhiệm chấm bài kiểm tra. Bài kiểm tra được thực hiện vào tuần thứ 8 của học phần. Thang điểm 10.

- Thi kết thúc học phần:

- Hình thức: Đề thi được chọn ngẫu nhiên từ ngân hàng đề thi Kiểm toán căn bản. Thời gian thi là 90 phút.

- Nội dung: Nội dung thi bao quát các chương của học phần.

- Tổ chức đánh giá: Bài thi được chấm trên giấy.

12. Phương pháp dạy và học

Tích cực hóa hoạt động của người học, khơi dậy và phát triển khả năng tự học nhằm hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng tự học thông qua khả năng tự nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo.

- Đối với giảng dạy lý thuyết: Giảng viên giải thích các khái niệm; lấy ví dụ và hướng dẫn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các câu hỏi.

- Đối với giờ bài tập: Giảng viên cho bài tập; khích lệ sinh viên lên bảng giải bài tập, yêu cầu cả lớp đưa ra nhận xét, sửa chữa để có lời giải hoàn chỉnh nhất.

- Đối với bài tập về nhà: Giảng viên tổ chức các nhóm; giao bài tập cho cá nhân, các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện.

13. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

- Đọc và nghiên cứu tài liệu bắt buộc, hoàn thành tất cả các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.

- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.

- Tham gia kiểm tra giữa học phần.

- Tham gia thi kết thúc học phần.

- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ, ...

14. Tài liệu phục vụ học phần

* Tài liệu bắt buộc

[1] Giáo trình *Kiểm toán*, Đại học Sao Đỏ.

* Tài liệu tham khảo

[2] PGS.TS. Nguyễn Quang Quỳnh, TS Nguyễn Thị Phương Hoa, 2017, Giáo trình *Lý thuyết kiểm toán*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.

[3] TS. Nguyễn Viết Lợi, TH.S. Đậu Ngọc Châu, 2013, Giáo trình *Lý thuyết kiểm*

15. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p>Chương 1. Tổng quan về kiểm toán Mục tiêu chương: Trình bày được bản chất của kiểm toán, phân biệt được các loại kiểm toán theo chức năng và theo chủ thể. Nội dung cụ thể: 1.1. Bản chất của kiểm toán 1.1.1. Khái niệm 1.1.2. Chức năng kiểm toán 1.1.3. Mục đích và phạm vi của kiểm toán 1.1.3.1. Mục đích của kiểm toán 1.1.3.2. Phạm vi của kiểm toán</p>	2	[1] [2] [3]	<p>Đọc tài liệu: [1]: Mục 1.1 - 1.1.3.2 trang (1 - 6) [2] : Mục 2.1 – 2.2 trang (31 - 38). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1.1 – 1.7) trang (23 - 25) [3] : Mục 1.1 – 1.2 trang (5-7)</p>
2	<p>1.2. Quá trình phát sinh và phát triển của kiểm toán 1.3. Phân loại kiểm toán 1.3.1. Phân loại kiểm toán theo chức năng kiểm toán 1.3.2. Phân loại kiểm toán theo chủ thể kiểm toán 1.3.3. Phân loại kiểm toán theo tiêu thức khác</p>	2	[1] [2] [3]	<p>Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.2 – 1.3.3 trang (7 – 15). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1 - 17) trang (14- 15) [2]: Mục 3.1 – 3.3 trang (51 - 63) [3] : Mục 1.2 – 1.3 trang (8 - 18). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1- 22) trang (48- 53)</p>
3	<p>Chương 2. Các khái niệm cơ bản sử dụng trong kiểm toán Mục tiêu chương: Phân biệt được các khái niệm cơ bản sử dụng trong kiểm toán Nội dung cụ thể: 2.1. Cơ sở dẫn liệu 2.1.1. Cơ sở dẫn liệu và mục tiêu của kiểm toán 2.1.2. Khái niệm 2.2. Hệ thống kiểm soát nội bộ 2.2.1. Khái niệm và mục đích của hệ</p>	2	[1] [2] [3]	<p>Tra cứu tài liệu: [1]: Mục 2.1 - 2.2.3 trang (16 - 19) [3] : Mục 5.1 - 5.1.3 trang (179 - 190). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1- 14) trang (261- 263) [2] : Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1- 10) trang (65 - 69)</p>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	thống kiểm soát nội bộ 2.2.2. Cơ cấu hệ thống kiểm soát nội bộ 2.2.3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu hệ thống kiểm soát nội bộ			
4	2.3. Gian lận và sai sót 2.3.1. Khái niệm về gian lận và sai sót 2.3.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến gian lận và sai sót 2.3.3. Trách nhiệm kiểm toán viên và công ty kiểm toán đối với gian lận, sai sót	2	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Mục 2.3 – 2.3.3 trang (23 - 25) [2]: Mục 5.1 – 5.1.3 trang (92 - 95) [3] : Mục 4.1 – 4.1.4 trang (129 – 134). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1- 20) trang (122 – 127)
5	2.4. Trọng yếu và rủi ro 2.4.1. Khái niệm 2.4.1.1. Khái niệm 2.4.1.2. Xét đoán tính trọng yếu 2.4.2. Rủi ro 2.4.2.1. Các loại rủi ro 2.4.2.2. Môi quan hệ giữa các loại rủi ro trong kiểm toán	2	[1] [2] [3]	Nghiên tài liệu: [1]: Mục 2.4 – 2.4.2.2 trang (27-34) [2]: Mục 5.2 – 5.2.2 trang (96 -100) [3]: Mục 4.2 – 4.3 trang (143 - 153)
6	2.5. Bằng chứng kiểm toán 2.5.1. Khái niệm 2.5.2. Các loại bằng chứng kiểm toán 2.5.3. Yêu cầu của bằng chứng kiểm toán 2.5.4. Các phương pháp thu thập bằng chứng 2.5.5. Xét đoán và sử dụng bằng chứng kiểm toán Bài tập chương 2: Ma trận rủi ro	2	[1] [2] [3]	Tra cứu tài liệu: [1]: Mục 2.5.1. – 2.5.5 trang (35 - 39). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1 - 37) trang (41- 45) [2]: Mục 5.3.3 – 5.3.4 trang (108 – 113) [3]: Mục 5.2 – 5.2.3 trang (200 – 220)
7	Chương 3. Phương pháp kiểm toán Mục tiêu chương: Trình bày được các phương pháp kiểm toán Nội dung cụ thể: 3.1. Phương pháp kiểm toán cơ bản 3.1.1. Khái niệm và đặc trưng của phương pháp	2	[1] [2] [3]	Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 3.1 – 3.1.2.2 trang (46 - 47) [2]: Mục 6.1 – 129 trang (125 - 131). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (6.1 – 6.16) trang (135 - 138)

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.1.2. Nội dung phương pháp 3.1.2.1. Kỹ thuật phân tích đánh giá tổng quát 3.1.2.2. Phân tích tỷ suất khả năng thanh toán			[3]: Mục 7.1.2 – 7.1.3 trang (268 -287)
8	Kiểm tra giữa học phần	2KT	[1] [2] [3]	- Sinh viên làm đề cương và ôn tập các nội dung được giao - Nghiên cứu tài liệu [1], [2], [3] - Kiểm tra giữa học phần
9	3.2. Phương pháp kiểm toán tuân thủ 3.2.1. Khái niệm và đặc trưng của phương pháp 3.2.2. Thử nghiệm chi tiết kiểm soát 3.3. Lấy mẫu kiểm toán 3.3.1. Khái niệm 3.3.2. Quy trình lấy mẫu kiểm toán	2	[1] [2] [3]	Tra cứu tài liệu: [1]: Mục 3.2 – 3.3.2 trang (54 - 59). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1- 26) trang (56- 58) [2] : Mục 7.1 – 7.2 trang (150 - 153) [3] Mục 7.2 – 7.2.2 trang (299 - 303)
10	Chương 4. Quy trình kiểm toán Mục tiêu chương: Làm rõ nội dung lập kế hoạch kiểm toán, thực hiện kiểm toán và kết thúc kiểm toán. Nội dung cụ thể: 4.1. Lập kế hoạch 4.2. Thực hiện kiểm toán 4.2.1. Yêu cầu và nguyên tắc khi thực hiện kiểm toán 4.2.2. Nội dung thực hiện kiểm toán 4.2.2.1. Kiểm tra hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ 4.2.2.2. Phân tích nội dung thông tin phục vụ việc lập báo cáo kiểm toán	2	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Mục 4.1 – 4.2.2.2 trang 60 – 64. [2]: Mục 8.1 – 8.2 trang (189 - 195) [3]: Mục 6.1 – 6.3 trang (227 - 233)
11	4.3. Hoàn thành kiểm toán 4.3.1. Báo cáo kiểm toán 4.3.1.1. Các yếu tố cơ bản của một báo cáo kiểm toán	2	[1] [2] [3]	Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 4.3.1.1 – 4.3.1.2 trang (64 – 65) [2] : Mục 8.3 – 8.4 trang

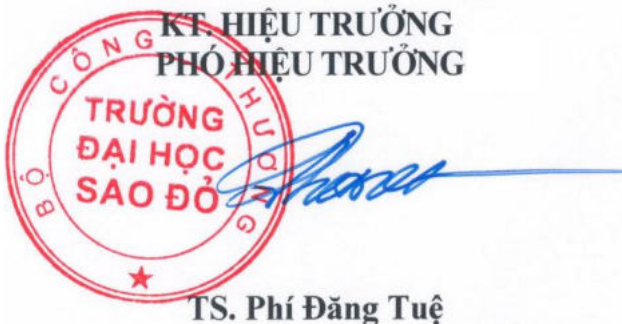
Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	4.3.1.2. Các loại báo cáo kiểm toán Bài tập chương 4: Nhận dạng báo cáo kiểm toán			(198 - 200) [3] : Mục 3.1 – 3.2 trang (87 - 90). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1- 21) trang (222- 226)
12	4.3.2. Các sự kiện phát sinh sau ngày ký báo cáo kiểm toán 4.3.2.1. Các sự kiện phát sinh đến ngày kí báo cáo kiểm toán 4.3.2.2. Các sự kiện phát sinh phát hiện sau ngày ký báo cáo kiểm toán nhưng trước ngày công bố báo cáo tài chính 4.3.2.3. Các sự kiện phát sinh sau ngày ký báo cáo kiểm toán	2	[1] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Mục 4.3.2.1 – 4.3.2.3 Trang (75-76). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1- 87) trang (84 - 87) [3]: Mục 3.2.2 - 3.2.2.4 trang (109 – 120)
13	CHƯƠNG 5. Tổ chức công tác kiểm toán Mục tiêu chương: Trình bày được các tiêu chuẩn kiểm toán viên, quyền hạn và trách nhiệm của kiểm toán viên và tổ chức công tác kiểm toán. Nội dung cụ thể: 5.1. Kiểm toán viên 5.1.1. Tiêu chuẩn kiểm toán viên 5.1.2. Quyền hạn và trách nhiệm kiểm toán viên 5.1.2.1. Quyền hạn kiểm toán viên 5.1.2.2. Trách nhiệm của kiểm toán viên 5.1.2.3. Nguyên tắc tổ chức công tác kiểm toán	2	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Mục 5.1 trang 75-76 [2]: Mục 10.1 – 10.2 trang (242 - 250) [3]: Mục 1.7 – 1.8 trang (33 - 39)
14	5.2. Nội dung tổ chức công tác kiểm toán 5.2.1. Tổ chức kiểm toán độc lập 5.2.2.1. Kiểm toán viên 5.2.2.1.2. Hiệp hội kiểm toán 5.2.2.1.3. Tổ chức bộ máy kiểm toán độc lập	2	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Mục 5.2 - 4.2.1.3 trang (90 – 101) [2] : Mục 9.3 – 9.5 trang (220 - 225) [3] : Mục 2.1 – 2.3 trang (55 – 73)

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
15	5.2.2. Tổ chức kiểm toán Nhà nước 5.2.2.1. Các hiệp hội kiểm toán viên 5.2.2.2. Tổ chức bộ máy kiểm toán Nhà nước 5.2.3. Tổ chức kiểm toán nội bộ 5.2.3.1. Kiểm toán viên 5.2.3.2. Các hiệp hội kiểm toán viên 5.2.3.3. Tổ chức bộ máy kiểm toán nội bộ	2	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Mục 5.2.2 trang (93 – 100). Trả lời câu hỏi trắc nghiệm từ câu (1- 5) trang (102) [2]: Mục 9.1 - 9.5 trang (213 – 231) [3]: Mục 2.3 – 2.4 trang (78 - 83)
16	Ôn thi hết học phần		[1] [2] [3]	SV ôn tập kiến thức cơ bản theo đề cương hướng dẫn ôn tập thi kết thúc học phần.

Hải Dương, ngày 19 tháng 08 năm 2016

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Phí Đăng Tuệ

Nguyễn Thị Nhân

Trần Thị Lan Anh

